

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Đỗ Thị Mộng T**, sinh năm 1977 – Chủ hộ kinh doanh **H**.

Địa chỉ: **Khóm D, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

- Bị đơn: **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh **Nguyễn Văn T1** đồng ý trả cho chị **Đỗ Thị Mộng T** – Chủ hộ kinh doanh **Hoàng Q** số tiền nợ còn thiếu gốc là 36.300.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị **Đỗ Thị Mộng T** – Chủ hộ kinh doanh **Hoàng Q** không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị **Đỗ Thị Mộng T** – Chủ hộ kinh doanh **Hoàng Q** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.359.000đồng (Một triệu ba trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0010173 ngày 02-8-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng.

- Anh **Nguyễn Văn T1** đồng ý chịu tiền án phí là 907.500đồng (Chín trăm lẻ bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự ( để thi hành);
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H. Tân Hồng;
- CCTHADS H. Tân Hồng (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thùy Dung**